TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 31/2020/HS-ST.
Ngày: 21/9/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN - TỈNH AN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Triều.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Thanh Liêm;

2. Ông Trần Đức.

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Nguyễn Quốc Thắng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa:* Ông Lương Quốc Danh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2020/HS-ST ngày 27 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

Trần Văn Q, sinh năm 1981. Nơi cư trú: ấp Đông Sơn 1, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Chăn nuôi; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn R (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1947; Anh chị em có 08 người, bị cáo là người thứ tư; vợ là Huỳnh Thị L, sinh năm 1990 (đã ly hôn); có một người con, sinh năm 2007.

T án, T sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2020 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Danh H, sinh năm 1992. Nơi cư trú hiện tại: Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang (vắng mặt).

2/ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1947. Nơi cư trú: ấp Đông Sơn 1, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

3/ Ông Bùi Trung H, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Số 215/4, Bùi Thị Xuân, phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ ngày 04/5/2020, Công an xã Định Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang tiến hành tuần tra, kiểm soát trên địa bàn, khi đến khu vực ấp Hòa Long, phát hiện Trần Văn Q điều khiển xe mô tô biển số 67H3-6911 có biểu hiện nghi vấn sử dụng ma túy nên Lực lượng tiến hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, phát hiện Q cất giấu trong túi quần phía trước bên pH 01 bao thuốc lá hiệu Sài Gòn, bên trong có 01 bọc nylon trong suốt, một đầu có rảnh kéo, viền màu đỏ chứa chất tinh thể màu trắng, nghi là ma túy, nên đưa về trụ sở làm việc. Q khai nhận đây là ma túy đá mua của một người thanh niên (không rõ họ, tên) tại Long Xuyên với giá 1.700.000 đồng, trên đường mang về để sử dụng thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Q tại ấp Đông Sơn 1, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn thu nhiều dụng cụ dùng vào việc sử dụng ma túy.

Vật chứng thu giữ: 567.000 đồng; xe mô tô biển số 67H3-6911; 01 điện thoại di động hiệu Goly G1030 cùng các đồ vật khác có liên quan.

Tại Bản kết luận giám định số 95/KLGT-PC09 (MT) ngày 08/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, kết luận: 01 phong bì màu trắng được niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã Định Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang; dấu vân tay màu đỏ ghi tên Trần Văn Q và các chữ ký ghi tên Trần Hữu S, Trương Công Th, Bùi Vũ B gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,5456 gam.

Theo pH xét nghiệm ngày 04/5/2020 của Trung tâm y tế huyện Thoại Sơn, kết luận: Trần Văn Q dương tính với Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số: 34/CT-VKSTS-HS, ngày 26/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn đã truy tố bị cáo Trần Văn Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Trần Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của người có quyền L, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, các vật chứng thu giữ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội

của bị cáo, xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Q từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về phần vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền L, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong vụ án này còn có người có quyền L, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do, mặc dù Tòa án đã tống đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sau khi vụ án xảy ra, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần Th Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ trước tòa. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn Q:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn Q thừa nhận toàn bộ hình vi phạm tội của mình, bị cáo khai nhận: Ngày 04/5/2020, bị cáo đi mua ma túy đá về sử dụng, khi đi đến xã Định Thành thì bị Công an xã Định Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang bắt, thu giữ 01 bọc nylon trong suốt, một đầu có rảnh kéo, viền màu đỏ chứa chất tinh thể màu trắng. Căn cứ kết luận giám định đây là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 2,5456 gam. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền L và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với kết luận giám định khối lượng chất ma túy. Ngoài ra nó còn phù hợp với các chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Trần Văn Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, chẳng những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, tạo dư luận xấu trong nhân dân và có thể là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được rằng chất ma túy là rất độc hại, Nhà nước cấm tàng trữ, nhưng vì muốn thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, khi lượng hình cần pH áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo và phòng ngừa tội phạm.

Song khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo thật thà khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng sau:

- 01 phong bì thư màu trắng, được niêm phong, dán kín, bên ngoài có ghi dòng chữ "(vụ 95/KLGĐ-PC09 (KTSĐT) ngày 08/5/2020)", có đóng dấu tròn màu đỏ giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang và các chữ ký giáp lai ghi họ tên: Nguyễn Đăng Kh, Trần Hữu S.

- 01 phong bì thư màu trắng, được niêm phong, dán kín, bên ngoài có ghi dòng chữ "(vụ 83/KLGĐ-PC09 (KTSĐT) ngày 08/6/2020)", có đóng dấu tròn màu đỏ giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang và các chữ ký giáp lai ghi họ tên: Giáp Thành T, Bùi Vũ B. Bên trong túi niêm phong có mẫu vật sau giám định gồm 02 điện thoại di động: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng và 01 (một) điện thoại di động hiệu GOLY G1030.

- 01 gói thuốc lá hiệu Sài Gòn (đã qua sử dụng);

- 02 điếu thuốc lá hiệu Sài Gòn;

- 01 xe mô tô BKS 67H3-6911, số máy Y0311350 (đã qua sử dụng);

- 02 bộ sử dụng ma túy đá (đã qua sử dụng);

- 03 bật lửa (đã qua sử dụng);

- 01 ống thủy tinh, một đầu có gắn một đoạn ống hút nhựa màu trắng (đã qua sử dụng);

- 01 bình gas hiệu Bluesky (đã qua sử dụng);

- Tiền Việt Nam: 567.000 đồng.

Các vật chứng này cần phân hóa ra để xử lý như sau:

Đối với:

- 01 phong bì thư màu trắng, được niêm phong, dán kín, bên ngoài có ghi dòng chữ "(vụ 95/KLGĐ-PC09 (KTSĐT) ngày 08/5/2020)", có đóng dấu tròn

màu đỏ giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang và các chữ ký giáp lai ghi họ tên: Nguyễn Đăng Kh, Trần Hữu S.

- 01 gói thuốc lá hiệu Sài Gòn (đã qua sử dụng);

- 02 điếu thuốc lá hiệu Sài Gòn;

- 02 bộ sử dụng ma túy đá (đã qua sử dụng);

- 03 bật lửa (đã qua sử dụng);

- 01 ống thủy tinh, một đầu có gắn một đoạn ống hút nhựa màu trắng (đã qua sử dụng);

- 01 bình gas hiệu Bluesky (đã qua sử dụng);

Là những vật chứng liên quan đến vụ án nên cần tuyên bố tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 567.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động hiệu GOLY G1030 là của bị cáo và 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng là của Danh H, không liên quan gì đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo Q và Danh H.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 67H3-6911 là của bà Nguyễn Thị L, cho bị cáo mượn để sử dụng, bị cáo dùng xe này để đi mua ma túy sử dụng, bà L không biết, nên cần tuyên trả lại cho bà Nguyễn Thị L.

[5] Ngoài ra trong vụ án này còn có những người bán và giúp bị cáo Q mua ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công án huyện Thoại Sơn đã xác minh nhưng chưa xác định được họ, tên, và địa chỉ, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

[6] Bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Trần Văn Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 04 tháng 5 năm 2020.

Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì thư màu trắng, được niêm phong, dán kín, bên ngoài có ghi dòng chữ "(vụ 95/KLGĐ-PC09 (KTSĐT) ngày 08/5/2020)", có đóng dấu tròn màu đỏ giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang và các chữ ký giáp lai ghi họ tên: Nguyễn Đăng Kh, Trần Hữu S.

- 01 gói thuốc lá hiệu Sài Gòn (đã qua sử dụng);

- 02 điếu thuốc lá hiệu Sài Gòn;

- 02 bộ sử dụng ma túy đá (đã qua sử dụng);

- 03 bật lửa (đã qua sử dụng);

- 01 ống thủy tinh, một đầu có gắn một đoạn ống hút nhựa màu trắng (đã qua sử dụng);

- 01 bình gas hiệu Bluesky (đã qua sử dụng);

Trả lại cho bị cáo Trần Văn Q số tiền 567.000 đồng.

Trả lại 01 (một) điện thoại di động hiệu GOLY G1030 cho bị cáo Trần Văn Q và 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng cho Danh H (Hai điện thoại di động hiệu GOLY G1030 và hiệu OPPO màu vàng nằm trong phong bì thư màu trắng, được niêm phong, dán kín, bên ngoài có ghi dòng chữ "vụ 83/KLGĐ-PC09 (KTSĐT) ngày 08/6/2020", có đóng dấu tròn màu đỏ giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang và các chữ ký giáp lai ghi họ tên: Giáp Thành T, Bùi Vũ B).

Trả lại cho bà Nguyễn Thị L chiếc xe mô tô BKS 67H3-6911, số máy Y0311350 (đã qua sử dụng).

(Các vật chứng này hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/9/2020 giữa Công an huyện Thoại Sơn, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Buộc bị cáo Trần Văn Q pH chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; riêng người có quyền L, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở UBND xã, thị trấn nơi đương sự cư tráu để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan điều tra CA huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan THA hình sự huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Bị cáo; người có QLNVLQ (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Triều